

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 112/2020/HNGĐ -ST

Ngày: 07 – 8 – 2020

V/v không công nhận vợ chồng

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ.

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Văn Chiến

Bà Trần Thị Cúc

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 384/2020/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 7 năm 2020 về việc không công nhận vợ chồng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 582/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Vĩnh A, sinh năm; 1984; Cư trú tại số nhà 33, đường Phạm Ngũ Lão, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh D. Có mặt.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1981; Cư trú tại số nhà 288, đường Nguyễn Trãi, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh D . Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân: anh A và chị L chung sống như vợ chồng từ năm 2015 không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nay nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nữa nên anh A xin được ly hôn với chị L.

Đối với chị L xác định vợ chồng có xảy ra nhiều mâu thuẫn, nay anh A xin ly hôn chị đồng ý.

Về con chung: Có 01 đứa tên : Nguyễn Nhã Ph; sinh ngày 19/12/2015. Khi ly hôn anh A đồng ý giao con cho chị L nuôi không đặt ra việc cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: anh, chị xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hôn nhân: anh A và chị L sống chung như vợ chồng từ năm 2015, tuy có đủ điều kiện kết hôn nhưng không đăng ký theo luật định, nay xét hôn nhân do có nhiều mâu thuẫn và vi phạm về mặt hình thức nên không được công nhận là vợ chồng.

[2] Đối với con chung: Có 01 đứa tên: Nguyễn Nhã Ph; sinh ngày 19/12/2015, hiện đang sống với chị L. Khi ly hôn anh A đồng ý giao con cho chị L nuôi không đặt ra việc cấp dưỡng. Xét thấy đây là sự tự nguyện của đương sự nên chấp nhận. Vì vậy tiếp tục giao cháu Ph cho chị L nuôi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chị Liễu không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: anh, chị xác định không có.

[4] Về án phí anh An phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 14, 53, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố không công nhận vợ chồng giữa anh Lê Vĩnh A và chị Nguyễn Thị L

- Về con chung: tiếp tục giao cháu Nguyễn Nhã Ph; sinh ngày 19/12/2015 cho chị L nuôi. Anh An được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: chị L không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: anh, chị xác định không có.

2. Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm anh A phải chịu 300.000đ. Ngày 07 tháng 7 năm 2020 anh A đã dự nộp 300.000đ tại lai số 0002110 được giữ y sung quỹ nhà nước.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu Án văn (VPTANDTPCM);
- Lưu VT (TM:TANDTPCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Tiến Sĩ

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Đường sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu án văn (VPTANDTPCM);
- Lưu VT (TM:TANDTPCM).

Lương Tiến Sĩ